

Số: 3317 /BC-XMTĐ

Tam Điệp, ngày 29 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

(Biểu số 3 -Phụ lục II kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

Năm 2025, hoạt động sản xuất diễn ra trong bối cảnh nhiều khó khăn do dư cung xi măng lớn, chi phí đầu vào tăng và cạnh tranh thị trường gay gắt, song Công ty vẫn duy trì ổn định sản xuất, không để xảy ra sự cố lớn về người và thiết bị.

- Sản lượng clinker tự sản xuất đạt khoảng 1,29 triệu tấn, đạt 98,2% kế hoạch và tăng hơn 10% so với năm 2024.

- Sản lượng xi măng tự sản xuất đạt khoảng 1,18 triệu tấn, đạt 82% kế hoạch, tương đương mức thực hiện năm trước.

- Tổng sản lượng nghiền xi măng đạt trên 1,16 triệu tấn; số ngày vận hành lò đạt khoảng 302 ngày, cơ bản sát kế hoạch.

- Các chỉ tiêu tiêu hao năng lượng (điện, nhiệt) cơ bản bám sát kế hoạch, chất lượng clinker đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Công ty đẩy mạnh sử dụng nguyên, nhiên liệu thay thế (khoảng 78,9 nghìn tấn) góp phần giảm chi phí và bảo vệ môi trường.

- Trong năm có 56 sáng kiến cải tiến kỹ thuật được áp dụng, làm lợi trên 11 tỷ đồng, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Công ty linh hoạt điều hành sản xuất theo nhu cầu thị trường, điều chỉnh công suất lò nung và cơ cấu sản phẩm phù hợp.

- Tuy nhiên, sản xuất còn gặp khó khăn do thiếu một số nguyên liệu điều chỉnh, phải dùng máy nghiền nhiều thời điểm và chưa tận dụng tối đa nguyên liệu thay thế.

Nhìn chung, năm 2025 Công ty vẫn duy trì ổn định sản xuất, từng bước tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành trong điều kiện thị trường nhiều biến động.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

2.1. Thuận lợi

- Năm 2025, kinh tế Việt Nam đạt nhiều kết quả tích cực: Ổn định vĩ mô được giữ vững, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy nhờ chính sách điều hành linh hoạt, quyết liệt của Đảng và Chính phủ. Khu vực doanh nghiệp, đặc biệt kinh tế tư nhân, có dấu hiệu khởi sắc sau Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị; mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu vận hành hiệu quả.

- Chính phủ tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng, quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội năm 2025.

- Nhu cầu xi măng trong nước năm 2025 dự kiến tăng 12,8% so với 2024 nhờ kích cầu kinh tế, chính sách tài khóa – tiền tệ linh hoạt, bình ổn giá vật liệu, tháo gỡ khó khăn cho bất động sản và đẩy mạnh đầu tư công, đặc biệt các dự án hạ tầng giao thông.

- Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và các đơn vị thành viên trong công tác gia công sản phẩm.

2.2. Khó khăn

- Bối cảnh thế giới năm 2025 tiếp tục phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro do xung đột, bất ổn kéo dài, cạnh tranh chiến lược và căng thẳng thương mại gia tăng, đặc biệt sau các biện pháp thuế quan của Mỹ; tăng trưởng toàn cầu suy giảm, thị trường tài chính – tiền tệ biến động mạnh, nợ công nhiều nước tăng cao.

- Trong nước, dù kinh tế Việt Nam có chuyển biến tích cực, vẫn đối mặt nhiều thách thức như áp lực điều hành vĩ mô, giải ngân đầu tư công chậm, xuất khẩu khó khăn do chính sách thuế, tiêu dùng tăng chậm; các động lực tăng trưởng mới cần thời gian phát huy hiệu quả; thiên tai, lũ lụt gây thiệt hại lớn cuối năm 2025.

- Ngành xi măng chịu áp lực dư cung lớn (125 triệu tấn so với nhu cầu khoảng 75 triệu tấn), cạnh tranh gay gắt về giá; chi phí sản xuất tăng do giá vật liệu, điện và nguyên liệu đầu vào cao; xu hướng chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời làm giảm hiệu quả sản xuất.

- Xuất khẩu xi măng, clinker có thuận lợi hơn nhờ nhu cầu hạ tầng tăng và giảm thuế xuất khẩu clinker, nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn do biện pháp phòng vệ thương mại, cạnh tranh quốc tế gay gắt và dư cung khu vực, khiến hiệu quả xuất khẩu thấp.

- Kết quả SXKD của Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp còn bị ảnh hưởng nhiều do sản lượng gia công của các đơn vị thành viên không đạt kế hoạch, sản lượng xuất khẩu sụt giảm do nhu cầu không cao và đơn giá không hiệu quả, Công ty phải cân đối chuyển sang bán clinker.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh thực hiện/KH năm 2025 (%)
1.	Sản xuất				
1.1	Clinker	Tấn	1.316.000	1.321.076	100%
-	CLK Tự SX	Tấn	1.316.000	1.290.712	98%
-	CLK mua	Tấn	0	30.364	-
1.2	Xi măng	Tấn	1.440.000	1.184.561	82%
-	XM Tự SX	Tấn	1.440.000	1.182.461	82%
-	XM đi gia công tại BS	Tấn	0	2.100	-
2.	Tiêu thụ	Tấn	1.714.000	1.634.517	95%
2.1	Xi măng	Tấn	1.444.000	1.198.630	83%
2.2	Clinker	Tấn	270.000	435.887	161%
3.	Doanh Thu	Tr.đg	1.422.577	1.279.872	90%
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	-69.237	-68.014	98%
5.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-69.237	-68.014	98%
6.	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tr.đg	30.300	29.962	99%
7.	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	488,83	263,23	54%
8.	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tr đồng	0	718,2	Hỗ trợ, ủng hộ
9.	Tổng số lao động	Người	618	608	98%
10.	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	12,66	12,87	102%
a)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	93.135	93.135	100%
b)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2.088	2.088	100%

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đối với Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện (nhóm B): Công ty đã triển khai xong các công việc của giai đoạn thực hiện dự án theo tiến độ, kế hoạch đề ra, đưa dự án công trình vào vận hành sử dụng và hoàn thiện các công tác nghiệm thu, hoàn công, thanh toán, quyết toán đối với các gói thầu/hợp đồng thuộc Dự án theo quy định.

- Dự án mở sét Quyền Cây (nhóm C): Năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện thủ tục xin cấp phép, phối hợp với đơn vị tư vấn và các cơ quan tỉnh Thanh Hóa để giải trình, đáp ứng yêu cầu thẩm định, sớm được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Dự án mỏ đá vôi Hang Nước (nhóm C): Năm 2025, Công ty dự kiến khảo sát, đánh giá lại trữ lượng và lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác mới trên cùng diện tích mỏ cũ. Hiện Công ty đang làm việc với các đơn vị tư vấn và cơ quan quản lý để được hướng dẫn pháp lý. Tuy nhiên, các thủ tục chưa triển khai do vướng mắc về khai thác ngoài ranh giới mỏ theo độ cao chưa được giải quyết.

- Dự án điện mặt trời mái nhà (nhóm C): Năm 2025, Vicem Tam Điệp đã lựa chọn xong tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án có công suất 6,2 MWp, hoàn thiện báo cáo và lựa chọn nhà thầu thẩm tra. Hiện nay Công ty đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu chính “Thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình”, đã ký hợp đồng và triển khai các gói thầu liên quan của dự án.

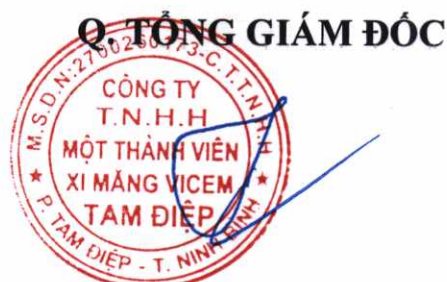
2. Các khoản đầu tư tài chính: (không).

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Không có.

Nơi nhận:

- VICEM (để b/c);
- Trang web. của Cty;
- Lưu: VT, KH.



Trần Quang Phúc